

KẾ HOẠCH

Kê khai tài sản, thu nhập và công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 của Sở Xây dựng

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (viết tắt là Luật PCTN năm 2018), Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (sau đây viết tắt là Nghị định số 130/2020/NĐ-CP); Công văn số 13464/UBND-NC ngày 27/11/2023 Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023 và Công văn số 812/TTT-P3 ngày 01/8/2023 về việc hướng dẫn công tác kiểm soát tài sản, thu nhập, Sở Xây dựng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản và công khai thu nhập năm 2023 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Kê khai tài sản, thu nhập nhằm công khai, minh bạch và kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định; góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng của công chức, viên chức và làm cơ sở xác định tài sản, thu nhập biến động (nếu có) hàng năm hoặc phục vụ công tác cán bộ theo quy định.

2. Yêu cầu

- Tuyên truyền, quán triệt nội dung Luật PCTN năm 2018 và Nghị định 130/2020/NĐ-CP đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động.
- Xác định danh sách người thực hiện việc kê khai đầy đủ, chính xác.
- Triển khai thực hiện kê khai; tiếp nhận, bàn giao, công khai và quản lý Bản kê khai đúng nguyên tắc, nội dung, phương thức và thời hạn quy định.
- Xử lý nghiêm các trường hợp thực hiện không đúng hoặc không thực hiện kê khai.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đối tượng thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu (nếu có), hàng năm và bổ sung:

1.1. Người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng bao gồm:

- Người không giữ chức vụ từ Giám đốc sở và tương đương trở lên làm công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác, gồm các ngạch công chức và chức danh: Kế toán viên, Thanh tra viên.

- Những người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên công tác trong một số lĩnh vực được xác định trong danh mục tại Phụ lục III được ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP.

1.2. Lập danh sách Lãnh đạo Sở, lãnh đạo các phòng, đơn vị và công

chức, viên chức thuộc đối tượng phải kê khai. (*danh sách đính kèm*)

2. Nguyên tắc, phương thức kê khai, niêm yết Bản kê khai:

- Người thực hiện kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo Mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập được ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và nộp Bản kê khai đúng thời hạn quy định.

- Việc kê khai lần đầu (nếu có), kê khai hàng năm, kê khai phục vụ công tác cán bộ được thực hiện theo Phụ lục I Nghị định 130/2020/NĐ-CP

- Việc kê khai bổ sung được thực hiện theo Phụ lục II Nghị định 130/2020/NĐ-CP: Bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung (*Trường hợp đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung thì không phải thực hiện kê khai tài sản, thu nhập hàng năm*).

+ Trường hợp người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên thực hiện Mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung được ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và nộp Bản kê khai đúng thời hạn quy định.

- Người có nghĩa vụ kê khai phải lập 02 bản kê khai cho Văn phòng (01 bản gửi Thanh tra tỉnh; 01 bản phục vụ công tác quản lý của cơ quan).

- Kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn các thông tin về số lượng, giá trị tài sản, thu nhập theo quy định.

- Niêm yết công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định tại Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, Điều 11 Nghị định số Nghị định 130/2020/NĐ-CP tại trụ sở cơ quan Sở Xây dựng. Việc niêm yết được lập thành Biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và đại diện tổ chức công đoàn.

3. Trình tự, thời gian thực hiện

- Niêm yết công khai danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập, hoàn thành trước ngày **05/01/2024**.

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện việc kê khai (02 bản), bàn giao Bản kê khai cho Văn phòng, chậm nhất vào ngày **15/12/2023**.

- Tiến hành rà soát, kiểm tra bản kê khai; Niêm yết công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tại trụ sở cơ quan. Thời gian niêm yết: 15 ngày, từ ngày **05/01/2024** đến ngày **20/01/2024**.

- Bàn giao một (01) Bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập: Đối với bản kê khai của lãnh đạo Sở gửi Thanh tra tỉnh và gửi Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy 01 bản trước ngày **20/12/2023** (đối tượng diện thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý); các Phó Giám đốc Sở (đối tượng diện thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý) gửi Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy 01 bản trước ngày **31/12/2023**. Đối với các Bản kê khai khác (*người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên và những người giữ ngạch Kế toán viên, Thanh tra viên*) gửi Thanh tra tỉnh trước ngày **31/12/2023**.

- 01 bản kê khai lưu tại hồ sơ công chức, viên chức kê khai.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, hoàn thành trước ngày **28/02/2024**.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng:

- Hướng dẫn thực hiện nội dung kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định.

- Niêm yết công khai bản Kế hoạch này, bao gồm công khai danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập và thông báo cho các đối tượng phải kê khai thực hiện việc kê khai.

- Tiếp nhận, kiểm tra và niêm yết Bản kê khai theo quy định.

- Hết thời hạn niêm yết công khai, giao nộp cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định và lưu hồ sơ của công chức, viên chức.

- Báo cáo kết quả thực hiện việc kê khai, theo dõi, tham mưu thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm theo quy định.

2. Công chức, viên chức thuộc đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập theo quy định có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Văn phòng để kịp thời tổng hợp trình lãnh đạo sở xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Khánh Hòa (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn;
- Thanh tra Sở;
- TTQLNCC, TTQHKĐ;
- Lưu VT, VP.N.Vân.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Châu

DANH SÁCH

Kê khai tài sản, thu nhập và công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 của Sở Xây dựng

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SXD ngày /12/2023 của
Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Ghi chú
1	Trần Văn Châu	Phó Giám đốc, phụ trách	Sở Xây dựng	
2	Nguyễn Ngọc Minh	Phó Giám đốc	Sở Xây dựng	
3	Lê Minh Tiến	Phó Giám đốc	Sở Xây dựng	
4	Nguyễn Đình Sơn	Phó Chánh, phụ trách Văn phòng	Sở Xây dựng	
5	Nguyễn Thị Thu Hồng	Phó Chánh Văn phòng, Kế toán trưởng	Sở Xây dựng	
6	Trần Thị Nhạn Vân	Phó Chánh Văn phòng	Sở Xây dựng	
7	Nguyễn Thị Lan	Trưởng phòng Quản lý kiến trúc quy hoạch	Sở Xây dựng	
8	Hồ Thái Dương	Trưởng phòng Quản lý Xây dựng	Sở Xây dựng	
9	Trần Trịnh Vũ Quang	Phó Trưởng phòng Quản lý Xây dựng	Sở Xây dựng	
10	Võ Thế Hùng	Phó Trưởng, phụ trách phòng Quản lý chất lượng	Sở Xây dựng	
11	Phan Đặng Tấn Hưng	Phó Trưởng phòng Quản lý chất lượng	Sở Xây dựng	
12	Phạm Thanh Khiết	Phó Trưởng, phụ trách phòng Quản lý Nhà và Thị trường bất động sản	Sở Xây dựng	
13	Nguyễn Kim Thạch	Chánh Thanh tra Sở	Sở Xây dựng	
14	Nguyễn Võ Sĩ	Phó Chánh Thanh tra Sở	Sở Xây dựng	
15	Đỗ Thị Bách Hợp	Thanh tra viên	Sở Xây dựng	
16	Nguyễn Thọ Tường	Thanh tra viên	Sở Xây dựng	

17	Phan Hữu Tri Tân	Thanh tra viên	Sở Xây dựng	
18	Nguyễn Thanh Tú	Thanh tra viên	Sở Xây dựng	
19	Nguyễn Thành Tân	Thanh tra viên	Sở Xây dựng	
20	Lê Đức Phương	Thanh tra viên	Sở Xây dựng	
21	Nguyễn Thanh Vi	Thanh tra viên	Sở Xây dựng	
22	Trần Xuân Nhân	Thanh tra viên	Sở Xây dựng	
23	Võ Văn Nhân	Thanh tra viên	Sở Xây dựng	
24	Hồ Ngọc Sơn	Thanh tra viên	Sở Xây dựng	
25	Phan Ngọc	Thanh tra viên	Sở Xây dựng	
26	Nguyễn Lâm Bảo	Thanh tra viên	Sở Xây dựng	
27	Lê Chí Nguyên	Giám đốc	Trung tâm Quản lý Nhà và Chung cư	
28	Nguyễn Tấn Thành	Phó Giám đốc	Trung tâm Quản lý Nhà và Chung cư	
29	Nguyễn Thị Huyền Vân	Phó phòng hành chính - Kế toán	Trung tâm Quản lý Nhà và Chung cư	
30	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Phó phòng Quản lý Nhà	Trung tâm Quản lý Nhà và Chung cư	
31	Lê Thành Đức	Giám đốc	Trung tâm Quy hoạch và kiểm định	
32	Ngô Võ Thiện Long	Phó Giám đốc	Trung tâm Quy hoạch và kiểm định	
33	Trần Phi Hùng	Phó Giám đốc	Trung tâm Quy hoạch và kiểm định	
34	Trương Thị Mân	Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp	Trung tâm Quy hoạch và kiểm định	
35	Phan Cao Ngân	Trưởng phòng Tư vấn Kiểm định	Trung tâm Quy hoạch và kiểm định	

36	Nguyễn Quang Minh	Phụ trách Phòng Thiết kế	Trung tâm Quy hoạch và kiểm định	
37	Nguyễn Quốc Dũng	Phụ trách Phòng KS đo đạc	Trung tâm Quy hoạch và kiểm định	
38	Tạ Xuân Duy	Phụ trách phòng Thí nghiệm	Trung tâm Quy hoạch và kiểm định	